



Niềm Tin và Cuộc Sống

BẢN TIN MỤC VỤ CỦA HỘI THÁNH TIN LÀNH VIỆT NAM HOUSTON
PASTORAL SERVICE BULLETIN OF VIETNAMESE ALLIANCE CHURCH HOUSTON

12343 Old Walters Rd. , Houston, TX 77014 - Tel. (281) 583-8821

www.tinlanhhouston.org

SỐ 8 (02/2013)

Chúc Mừng Năm Mới

Mừng Xuân Quý Tỵ 2013

LỊCH SINH HOẠT CỦA HỘI THÁNH

Tĩnh Nguyên:	Thứ Ba, Năm, Bảy - 8:00am Chúa Nhật - 9:30am
Nhóm Khu Vực North & West:	Thứ Năm - 8:00pm
Thanh Thiếu Niên: Ban Gia Đình Trẻ:	Thứ Sáu - 8:00pm Thứ Sáu - 8:00pm
Học KT/CN Thứ Bảy:	Thứ Bảy - 7:30pm

NỘI DUNG SỐ 8 NĂM 2013

- ♦ Tình Yêu Chúa
- ♦ Chúc Mừng Năm Mới
- ♦ Một Hội Thánh Sống
- ♦ Một Ảo Tưởng Về Tương Lai
- ♦ Chúc Tết
- ♦ Tin Tức Hội Thánh
- ♦ Tuổi Xuân Dâng Chúa
- ♦ Dâng Phần Mươi
- ♦ Bà Sa-ra
- ♦ Xuân Tâm Linh
- ♦ Chuyện Tương Lai
- ♦ Thư Gửi Thân Hữu

Tình Yêu Chúa

Mưa lạnh chiều nay phố Houston
Xuyên qua nhung nỉ thấu tơ lòng
Nhớ ai đông trước ngồi bên cạnh
“Em lạnh, nè anh có lạnh không?”

Chiều nay em quạt mớ than hồng
Lửa rực, hai ta sưởi ấm lòng.
Đám cưới mùa xuân năm Mão ấy
Năm nay cháu đã gọi bà, ông.

Cũng chẳng thua ai, chẳng dám hơn
Gia đình phước hạnh Chúa ban ơn
Phồn hoa đô thị vui trong trắng
Từ trước gia phong gốc nghĩa vườn

Gặp nhau ba sáu chẵn năm rồi
Sau trước thương nhau chỉ một thôi
Ước vọng cùng nhau trăm tuổi thọ
Cháu con đầy đủ nhất trên đời.

Nhớ quá, Trời ơi, hỡi đất ơi!
Bên tai còn văng bầy nhiều lời.
Trọng vì nề nếp người đoan chính
Người lại đông tây cách biển khơi.

Canh Ranh, ba mốt tháng ba tây.
Ngày ấy chia tay tại chốn này
Anh trước, em sau rồi cũng đến,
Sài Gòn đây đó có xa đâu.

Sài Gòn non tháng, đứng ngồi trông.
Con, cháu không tin, vợ cũng không
Con rẽ vào sau nhưng đến trước,
Khóc òa, không thấy vợ cùng con.

Vũng Tàu, Phú Quốc dọ tin cùng,
Đây đó nào đâu thấy tích tung,
Khóc trộm, lặng nhìn con rẽ khóc
Sâu đêm, cầu nguyện giữa không trung.

Khởi điểm Cao Nguyên xuống Trị thành
Lửa binh cháy lẹ đến Sài Kinh
Đêm hai tám tháng tư dương lịch
Hỏa tiễn Liên Xô pháo nổ rinh.

Hai chín chiều mưa lúc sáu giờ,
Trên đường đi tản trực thẳng cơ.
Hai trai, một gái, dâu, hai cháu.
Thoát chết, nhưng e ngại bến bờ.

Nhớ lại chiều qua đưa rẽ cứng,
Ra đi hấn khóc mặt mày sưng.
“Ba đi, con ở đau lòng quá!
Em gắng nuôi ba” nói ngập ngừng.

Trên đường ly loạn biết nương ai,
Ba đưa con anh, má, chị hai.
Anh ở đi tìm cho giáp mặt,
Mặc dù đường sá có chông gai!

Ở đi cân nhắc lẽ già non
Chẳng lẽ khuyên con bỏ vợ con.
“Con ở lại con, ba gọi má.
Dù ba muốn ở cũng không còn.”

Thấm thoát chiều nay trở lại đông.
Cùng ai, em sưởi mớ than hồng.
Lửa không sưởi thấu lòng em lạnh.
Lửa chẳng hơn thua khối lửa lòng.

Vẽ chẳng nên hình nổi đáng cay,
Viết sao cho hết chữ cùng nhau
Lệ theo dòng mực in từng chữ
Chữ chữ con tim nhói nhói đau.

Hai năm xa cách cõi lòng đau
Chúa dẫu yêu! con vẫn nguyện cầu
Quê mẹ bao giờ con trở lại
Đem Tình Yêu Chúa rịt thương đau.

Houston - Mùa Đông 1976
Trần Bích Kiện

Lá Thư Tòa Soạn

Kính chào Quý độc giả,

Trong suy nghĩ thông thường của chúng ta thì khởi đầu của một năm mới luôn là một điều gì đó rất quan trọng cho cả năm. Cho dù năm cũ có ảm đạm đến thế nào đi nữa thì người ta vẫn hy vọng rằng năm mới sẽ có những điều tốt đẹp hơn, vì thế cầu chúc nhau một năm mới an lành là điều chúng ta vẫn thường làm vào mỗi độ xuân về. Nhưng rồi chúng ta thấy rằng chẳng có gì mới dưới ánh mặt trời, mọi việc cứ diễn tiến theo dòng chảy của thời gian dưới quyền tể trị tối cao của Thiên Chúa.

Người Cơ Đốc có một hy vọng vững chắc nơi Đấng mà chúng ta đang tin cậy; vì thế, chúng ta nhìn vào xã hội và thế giới này bằng con mắt đức tin để sống có trách nhiệm với chính mình, với Hội Thánh và cộng đồng. Chúa Giê-su đã cảnh báo rằng “*tội ác sẽ gia tăng nên tình yêu thương của nhiều người sẽ phai nhạt dần*” (Ma-thi-ơ 24:12). Làm thế nào để giữ vững đức tin và sống đạo trong hoàn cảnh như thế? Mỗi người Cơ Đốc trước hết phải giữ vững đời sống và niềm tin của mình trong dòng xoáy cám dỗ của chủ nghĩa vật chất, lối sống thực dụng bất chấp tội lỗi, và cả những sự giả mạo niềm tin; sau đó cùng nhau gánh lấy gánh nặng của thế giới này trong sự cầu thay và đời sống chứng nhân qua Hội Thánh. Đó là những gì mà chúng ta cần suy nghĩ và hành động trong những ngày tháng sắp đến. Bản Tin số này góp thêm một tiếng nói để khích lệ và tinh thức chúng ta trong hành trình vào năm mới. Nguyên cầu Chúa ban cho quý vị và gia đình sự Bình An và Hạnh Phúc thật từ nơi Ba Ngôi Đức Chúa Trời và Chúa Cứu Thế Giê-xu!

Trân trọng.

Chúc Mừng Năm Mới

Phạm Vũ Triều Thiên



Khi quý vị đọc những dòng chữ này, có lẽ Tết đang ở trước cửa.

Ở quê nhà Việt Nam, nếu như trẻ em rất mong đợi ngày Tết, thì trái lại người lớn chúng ta dường như rất ngại khi phải tính xem mình đã trải qua bao nhiêu mùa Xuân trong đời rồi. Đối với người Việt, Tết là dịp sum họp gia đình. Người ta mong đợi chồng, con, cháu đi làm xa về sum họp mấy ngày Tết. Ai cũng hân hoan chuẩn bị, mua sắm đồ ăn thức uống cho ba ngày Tết. Chính trong những ngày Tết, người lớn nếu không đi thăm để chúc Tết nhau thì ở nhà trông nhà cho con cháu đi chơi. Thanh niên thiếu nữ nếu không tụ họp tại nhà nhau thì cũng lên xe vòng vèo qua những ngã đường gọi là du Xuân. Ra đường gặp nhau, đến nhà thờ nhóm buổi nhóm đầu năm, không ai trong chúng ta tiết kiệm lời chúc mừng năm mới. Thôi thì đủ những lời chúc văn hoa, mỹ miều và không kém phần truyền thống, trong đó rất nhiều lần chúng ta chúc nhau hạnh phúc. Ở bên Mỹ này, Tết Âm lịch của người Việt không thể vui như ở quê nhà, nhưng dẫu sao những người có tuổi cũng vẫn còn có chút nao lòng khi năm hết, Tết đến, và tất nhiên chúng ta cũng vẫn không thể quên những câu chúc cho nhau theo thông lệ.

Tôi hay lần thần tự hỏi có bao nhiêu lời mình chúc và được chúc mà người nhận lẫn người chúc thực sự hiểu hết ý nghĩa và mong ước cho lời chúc thành sự thật. Bài này chỉ xin đề cập đến lời chúc hạnh phúc trong vòng Cơ Đốc nhân mà thôi. Có khi nào quý vị tự hỏi xem cuộc đời mình bây giờ có thể kể là hạnh phúc không? Và trong năm mới này, liệu mình sẽ có hạnh phúc không? Có nhiều quan niệm về hạnh phúc, nhưng trong bài này chúng ta sẽ tìm hiểu xem Kinh Thánh nói gì về hạnh phúc thật.

I. Không phải lúc nào chúng ta cũng biết hạnh phúc là gì.

Không phải chúng ta luôn hiểu hạnh phúc là gì. Đối với nhiều người hạnh phúc tùy thuộc hoàn cảnh họ sống. Nếu mọi điều xảy ra theo như ý họ mong muốn thì xem như họ đang ngập tràn hạnh phúc; còn nếu thực tế xảy ra trái lại thì họ sẽ thấy vô cùng bất hạnh. Đó là lý do người ta hay chúc nhau: Vạn sự như ý.

Một số người cố sắp xếp cuộc sống sao cho mọi sự xảy ra theo ý mình, và họ nghĩ rằng nếu mọi sự xảy ra đúng như ý muốn thì xem như họ thành đạt. Tuy nhiên, có hai điều cần lưu ý: không phải lúc nào mọi sự cũng suôn sẻ theo ý mình muốn, và nếu mọi sự suôn sẻ thì người ta sẽ thấy chán ngán vì buồn tẻ. Alexander Đại đế làm gì cũng thành công. Ông chinh phục các nước ông muốn và sau đó thì ngồi khóc, vì ông còn quá trẻ mà chẳng còn gì để chinh phục nữa. Đối với người có mọi sự trong tay, thì cuộc sống thật hanh thông, thoải mái. Người Hi Lạp có một chữ dịch là hạnh phúc: *makarios*. Chữ này mô tả từng trải của các vị thần. Người Hi Lạp thờ rất nhiều thần và những vị thần này cũng giống như con người, có điểm mạnh, điểm yếu. Chữ này được sử dụng trong Tân Ước và được dịch là “phước” hay “hạnh phúc”.

Chúa Giê-sus cũng sử dụng chữ này và ý tưởng của Ngài làm cho chúng ta thấy chóng mặt: ***“Phước cho những kẻ có lòng khó khăn. Phước cho những kẻ than khóc. Phước cho những kẻ nhu mì. Phước cho những kẻ đói khát sự công bình. Phước cho những kẻ hay thương xót. Phước cho những kẻ có lòng trong sạch. Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận. Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình”*** (Ma-thi-ơ 5:3-10).

Chúa Giê-sus phán rằng hạnh phúc, hay thành đạt, hay *makarios* - có tất cả mọi sự tuyệt vời - không phải vì chúng ta có mọi sự. Chúng ta vẫn có thể hạnh phúc, cho dù nghèo khó, than khóc, đói khát, hoặc là bị bắt bớ vì sự công bình. Điều này hoàn toàn ngược với suy nghĩ của chúng ta về hạnh phúc. Cho nên khi chúc nhau một năm mới hạnh phúc, an khang, thịnh vượng hay điều gì đó thì xin đừng quên:

1. Hiểu hạnh phúc cho đúng nghĩa. Không phải mọi sự đều xảy ra theo đúng ý của chúng ta.

2. Lưu ý đến những điều có thể xảy ra trong tương lai, vì không phải lúc nào chúng ta cũng kiểm soát được mọi sự trong tầm tay mình.

II. Có một thời điểm cho mọi sự và mọi việc trên đời đều có kỳ định.

Trong Kinh Thánh, sách Truyền Đạo 3:1-8 viết: “Có kỳ sinh, có kỳ tử. Có kỳ gieo trồng, có kỳ gặt

hái. Có kỳ giết hại, có kỳ cứu chữa. Có kỳ đập phá, có kỳ xây dựng. Có kỳ than khóc, có kỳ vui cười. Có kỳ tang chế, có kỳ ca múa. Có kỳ ném đá, có kỳ thu lượm đá. Có kỳ ôm ấp, có kỳ hắt hủi. Có kỳ tìm kiếm, có kỳ bỏ qua. Có kỳ cất giữ, có kỳ vứt bỏ. Có kỳ xé rách, có kỳ vá may. Có kỳ nín lặng, có kỳ lên tiếng. Có thời yêu, có thời ghét. Có thời chiến, có thời bình”.



Trong nguyên ngữ Hê-bơ-rơ, đây là một bài thơ. Bài thơ này là một trong rất ít phần thuộc về sách Truyền Đạo có thể xem là được nhiều người biết đến nhất, nhưng cũng rất nhiều lần nó bị hiểu sai nghĩa. Đa phần chúng ta hay cho rằng những câu này thuộc về mệnh lệnh, nhất thiết phải như thế. Thế nhưng thật ra trước giả chỉ mô tả sự việc mà thôi.

Dịch giả nhắm vào chữ “*có thời, hay có kỳ*”. Những chữ này được lặp đi, lặp lại; vần điệu của những chữ này không phải ngẫu nhiên, nhưng đem lại cho người đọc một cảm giác là thời gian trôi đi không ngừng nghỉ. Nhà thơ nói rằng một năm trôi qua với những phút giây kéo dài trước mắt chúng ta. Khi suy nghĩ đến việc mình có hạnh phúc hay không trong năm mới này, chúng ta cần lưu ý hai điều: **năm mới sẽ có những điều không thể tránh và không thể kiểm soát được**. Thí dụ: Có kỳ sinh và có kỳ tử. Đây là 2 sự kiện trọng đại nhất trong đời mỗi người mà chúng ta không thể kiểm soát được. Cả hai sự khởi đầu và kết thúc này chẳng ai trong chúng ta có thể làm gì để sớm hơn hoặc trễ hơn thời điểm phải xảy ra. *Tạ ơn Chúa vì sự quan phòng của Ngài: Chúa yêu thương quan tâm đến từng cảnh ngộ của chúng ta, dù nhiều lúc chúng ta không hiểu tại sao sự việc diễn ra như thế.*

Có một câu rất tuyệt mô tả Đức Chúa Trời: “Đức Chúa Trời là Đấng nắm trong tay Ngài hơi thở và các đường đi nước bước...” (Đa-ni-ên 5:23). Chính câu này cho chúng ta hình dung được sự mong manh của đời mình và sự tể trị của Đức Chúa Trời. Nếu muốn, Chúa chỉ cần nói rằng: “Thôi đủ rồi, con ơi, hết giờ!”. Vậy là tôi sẽ chẳng còn đi tới đi lui, không còn cười đùa

hay làm gì được nữa... Điều này nhắc nhở mỗi chúng ta: Chúng ta còn tồn tại là vì Chúa đang cho chúng ta sống trong ân sủng của Ngài.

Kinh Thánh chép rằng có thời để sinh ra và có thời để chết; có thời để giết và có thời để chữa lành. Giữa sống và chết là cả một khoảng cách, tuy nhiên cả hai đều là một phần không thể thiếu của cuộc sống. *Có câu chuyện kể rằng: Có một người đang đi bộ dạo chơi trên đường thì bất ngờ gặp Tử thần. Ông ta thấy sự ngạc nhiên hiện ra trên mặt Tử thần, nhưng cả hai đều đi qua mặt nhau mà không có gì xảy ra. Người này sợ quá, đi tìm một người thông thái để hỏi xem ông ta nên làm gì để tránh Tử thần. Nhà thông thái bảo có lẽ anh ta nên lái xe đi đến một thành phố khác cách xa đây. Ông ta lái suốt đêm, mệt muốn xỉu, nhưng tự chúc mừng mình vì đã thoát khỏi Tử thần. Ngay lúc ấy Tử thần vỗ vai ông ta và nói: “Rất tiếc, nhưng tôi phải đến gặp anh”. “Ừa, tôi tưởng tôi gặp ông hôm qua gần nhà tôi rồi mà”. “Chính xác, đó là lý do tôi ngạc nhiên - vì tôi được báo trước là sẽ gặp anh ở đây chứ không phải ở đó!”* Có kỳ đập phá, có kỳ xây dựng. Thỉnh thoảng chúng ta bước vào một mối quan hệ với ai đó, rồi khám phá ra rằng có điều gì đó sai trật. Sẽ đến lúc chúng ta phải phá vỡ mối quan hệ ấy vì lợi ích của mọi người. Lúc khác chúng ta lại thấy có những mối quan hệ mà mình phải dày công xây dựng. Có những mối quan hệ nhìn từ bên ngoài không có gì khác nhau, nhưng suy xét kỹ sẽ thấy rằng mỗi trường hợp lại cần phản ứng hoàn toàn khác.

Có thời để khóc và có thời để cười. Khóc tượng trưng cho đau buồn và cười tượng trưng cho niềm vui. Quý vị đang ở thời nào? Có lẽ mỗi chúng ta giống nhau ở chỗ ai trong chúng ta cũng đã từng mất người yêu dấu. Thời điểm và thời gian có thể khác nhau, nhưng ai cũng trải qua thời kỳ rúng động. Tác động của sự rúng động này lâu hay mau tùy từng người. Nhưng tôi tin rằng ai cũng đã từng có những mất mát, trong đó có những mất mát không thể thay thế. Câu Kinh Thánh viết rằng có thời để khóc và có thời để cười; điều đó nghĩa là gì? Chúng ta cần biết khi nào cần khóc và khi nào cần cười. Bởi vì nhiều lúc điều khiến chúng ta khóc hay cười ở ngoài tầm với của mình. Không có cuộc đời nào chỉ toàn là vui vẻ từ khi sinh ra cho đến lúc chết, vì chính nghịch cảnh dạy cho chúng ta nhiều bài học sâu sắc. Cũng không cuộc đời nào chỉ toàn nỗi buồn, vì người ấy sẽ nhút nhát, thu mình lại, dù muốn vươn ra với mọi người nhưng không làm được. Vui hay buồn tùy cảnh ngộ. Phước cho ai

phân biệt được khi nào vui, lúc nào buồn. Một người cha nói với con gái sau khi vợ ông qua đời được 1 năm: “Mẹ sống với bố 30 năm tuyệt vời. Đó là những năm tươi đẹp nhất trong đời bố. Nhưng bây giờ phần đời đó đã hết rồi. Hết thật rồi!” Con gái: “Nhưng bố này...” “Không nhưng gì cả, hãy nghe bố nói đây: Đó là những năm tháng đẹp nhất đời bố. Bây giờ mẹ con không còn sống với bố nữa, đó là thực tế phải đối diện. Nhưng bố vẫn đang còn sống và phải sống cho hết quãng đời Chúa dành cho bố, đến khi nào bố và mẹ con gặp lại nhau. Mẹ đi rồi, nhưng không ai có thể lấy mất những kỉ niệm đẹp bố mẹ có với nhau. Đó là một phần đời của bố, những năm tháng hạnh phúc nhất đời bố. Nhưng chỉ là một phần đời thôi. Bố không thể để nó ám ảnh bố, nếu không bố không thể sống nổi. Mỗi ngày là một phước hạnh Chúa ban. Bố phải sống vui trong hạnh phúc ấy. Phước hạnh này là một trải nghiệm mà chúng ta nắm giữ trước khi chúng ta sum họp trên thiên đàng.”

Quý vị và các bạn thân mến, Chúng ta đã từng khóc, quặn thắt, đau đớn vì xa cách người yêu dấu; nhưng bây giờ thời đó đã qua rồi. Chúng ta không thể giữ lại người mình yêu thương, vì Chúa biết đến thời người ấy phải về trong nước Chúa. Nhiều lúc con người tưởng mình kiểm soát sự sống và cái chết (phá thai, ngừa thai, đẻ muộn, cái chết nhẹ nhàng, ...), nhưng trước giả sách Truyền Đạo nói ngược lại. Đức Chúa Trời vẫn đang kiểm soát mọi sự, sống hay chết đều ở trong tầm kiểm soát của Ngài (xem thêm Sáng. 29:31 - 30:24; 33:5; Giô-suê 24:3; Thi. 113:9; Thi. 127...). Chúng ta có thể trong một phút đại đột làm cho cuộc sống mình ngăn lại, nhưng chúng ta không thể trì hoãn cái chết khi đến thời điểm, trừ phi Chúa cho phép điều ấy (Ê-sai 38:1-5). Thi Thiên 139:13-16 cho biết Chúa dệt chúng ta trong lòng mẹ rất tinh xảo để chúng ta hoàn tất mục đích Ngài dành cho mỗi người (Ê-phê-sô 2:10). Chúa đang làm 2 điều khác (c.11): ***“Mọi sự Ngài làm đều đúng thời, đúng lúc. Tuy Đức Chúa Trời có đặt vào tâm trí loài người ý niệm về cõi đời đời, cũng không một ai thấu hiểu được đầu đuôi gốc ngọn công việc Ngài làm.”***

III. Lý do khiến chúng ta lao khổ là để chúng ta chạy đến với Chúa và tôn kính Ngài.

Chúng ta thấy điều bí ẩn ở đây. Chúa cho phép những điều này điều khác xảy ra trong đời sống chúng ta để chúng ta chạy đến với Chúa và tôn kính Ngài. Thế thì bản chất của lao khổ là gì? Là có những điều chúng ta không thể điều chỉnh và cũng không thể tránh

thoát được. Chúng ta thắc mắc tại sao Chúa lại để cho chúng ta lao nhọc? Vì Chúa cho phép hoàn cảnh xảy ra nhằm giúp chúng ta nhận ra rằng có một điều gì đó lớn hơn, cao hơn và phong phú hơn trong cuộc đời. Chính sự lao nhọc đó nhằm khiến chúng ta ý thức được Đấng siêu việt. Câu 14 chép: *“Tôi nhận thấy mọi sự Đức Chúa Trời làm tồn tại mãi mãi, loài người không thêm bớt được gì cả. Đức Chúa Trời làm như vậy để loài người kính sợ Ngài”*. Đức Chúa Trời vẫn nhẫn nại đợi đến lúc con người nhận ra được sự mong manh của đời người và sự hữu hạn của trí khôn mình. Ngài vẫn đợi con người nhận biết rằng họ không thể điều chỉnh hay tránh thoát khỏi những nhân tố vô phương cưỡng lại, không cách nào né tránh trong cuộc đời. Nếu chúng ta chỉ có thể tìm thấy hạnh phúc khi lợi dụng hoặc tránh né được những sự kiện không thể cưỡng lại hay tránh né, chúng ta sẽ mệt mỏi. Chúng ta quên mất rằng mình còn có một Đấng quan phòng yêu quý chúng ta để bất cứ lúc nào chúng ta cũng có thể chạy đến với Ngài, bày tỏ lòng tôn kính của mình. Có 2 lý do khiến chúng ta đến với Chúa:

1. Lời Chúa cho chúng ta biết rằng luôn có một sự tốt đẹp trong mọi sự xảy ra đúng thời đúng lúc, và nếu chịu khó để ý, chúng ta sẽ thấy có một điều tốt đẹp trong đó. Thường chúng ta muốn mọi việc xảy ra theo đúng ý của mình và đúng lúc mình muốn, nhưng Đức Chúa Trời biết rõ hơn chúng ta. Khi chúng ta thấy rằng Đức Chúa Trời có thể hành động trong và qua mọi cảnh ngộ thì sẽ có sự bình an trong tâm chúng ta và một hi vọng trong năm mới.

2. Chúa đặt ý niệm về cõi đời đời trong lòng con người, dù vậy con người không thể hiểu lý do hoặc những việc Chúa làm mặc dù Chúa cho con người có ý niệm về cõi vĩnh hằng. Rất nhiều lần chúng ta hỏi Chúa tại sao như thế, nhưng vẫn không có câu trả lời. Khi người thân qua đời, hoặc có những việc không đúng ý mình xảy ra, chúng ta vẫn thường thắc mắc tại sao. Những thắc mắc đó rất tự nhiên, và vì yêu quý chúng ta nên đôi lúc Chúa không muốn chúng ta biết lý do. Dầu vậy tôi tin rằng khi chúng ta gặp Chúa, Ngài sẽ trả lời những thắc mắc ấy. Không phải ngẫu nhiên mà Chúa cho phép những điều bất ngờ, dù vui vẻ hay đau buồn xảy ra trong đời sống mỗi chúng ta. Nếu chúng ta nhìn mọi sự trong quan điểm của Chúa, chúng ta sẽ nhận ngay ra điều tốt đẹp mà Chúa làm (Rô-ma 8:28). Vì Chúa đặt để một ý niệm về cõi vĩnh hằng trong tâm thức mỗi người nên dù sự việc có ra sao, cảnh ngộ thế nào thì chúng ta vẫn nhận ra một

Đấng cao cả đang tế trị mọi điều lớn nhỏ trong đời sống, bởi đó chúng ta có thể an tâm, cảm thấy hạnh phúc. Chúa Giê-sus đã để qua một bên tất cả những vinh quang, cao quý của Ngài để xuống trần gian và sống thân phận con người. Ngài trải nghiệm những đau đớn, biết những bất công, mất mát trong cuộc đời và kinh qua những lúc khóc, cười. Ngài chia sẻ mọi tâm trạng đời thường của chúng ta. Ngài không ở xa tít, hay ẩn mặt, nhưng Chúa phán với chúng ta rằng: “Ta biết, Ta hiểu, Ta yêu quý con. Hãy đến tôn thờ

Ta và yêu kính Ta và con sẽ khám phá niềm vui và hạnh phúc trong Ta.”

Năm hết Tết đến, chúng ta nhìn lại chính mình và suy nghiệm xem mình có hiểu đúng từ hạnh phúc hay không và biết đâu mình có thể đang rất hạnh phúc mà không nhận ra. **Hạnh phúc là biết rằng Chúa tế trị mỗi giây phút trong đời.** Kính chúc quý độc giả một năm mới hạnh phúc trong tình yêu và ân sủng của Chúa Cứu Thế Giê-sus.

Phạm Vũ Triều Thiên

Một Hội Thánh Sống

Một Hội Thánh sống có nan đề về chỗ đậu xe;
một Hội Thánh chết không có nan đề này.
Một Hội Thánh sống có nhiều trẻ con và người trẻ ồn ào;
một Hội Thánh chết thì tương đối yên lặng.
Một Hội Thánh sống thường thay đổi cách làm việc;
một Hội Thánh chết không làm điều này.
Một Hội Thánh sống thường yêu cầu có thêm chương trình và tài chánh cho việc truyền giáo;
một Hội Thánh chết cố gắng giữ nhiều tiền trong ngân quỹ.
Một Hội Thánh sống kêu gọi mọi người cởi mở và mạo hiểm;
một Hội Thánh chết chọn cách an toàn và không bao giờ dám mạo hiểm.
Một Hội Thánh sống nhìn thấy những thách đố và cơ hội;
một Hội Thánh chết nhìn thấy những nan đề và nguy hiểm.
Một Hội Thánh sống biết xin lỗi, tha thứ, và xin được tha thứ;
một Hội Thánh chết không bao giờ làm lỗi.
Một Hội Thánh sống dùng truyền thống và cơ sở để phục vụ mọi người;
một Hội Thánh chết dùng mọi người để bảo quản cơ sở và truyền thống.
Một Hội Thánh sống tin vào tương lai Chúa hoạch định và “cùng bước đi” trong đức tin;
một Hội Thánh chết tin vào quá khứ và “nắm giữ”.
Một Hội Thánh sống đầy ắp những thành viên tận hiến;
một Hội Thánh chết đầy ắp những người cho tiền “tip” (tiền thưởng khi được phục vụ tốt).
Một Hội Thánh sống dám mơ những ước mơ lớn cho vương quốc của Chúa;
một Hội Thánh chết có những cơn ác mộng.

Vô Danh

A Lively Church . . .

A lively church has parking problems;
a dead church doesn't.
A lively church has lots of “noisy” children and young people;
a dead church is fairly quiet.
A lively church often changes the way things are done;
a dead church doesn't.
A lively church often asks for more program and mission money;
a dead church tries to keep plenty of money in the treasury.
A lively church asks people to open up and risk involvement;
a dead church plays it safe and never risks.
A lively church sees challenges and opportunities;
a dead church sees problems and dangers.
A lively church apologizes, forgives, and seeks forgiveness;
a dead church never makes mistakes.
A lively church uses its tradition and facilities to serve people;
a dead church uses people to preserve facilities and traditions.
A lively church believes in God's future and “let's go” with faith;
a dead church believes in the past and “holds on.”
A lively church is filled with committed givers;
a dead church is filled with tippers.
A lively church dares to dream great dreams for God's kingdom;
a dead church has nightmares.

Unknown



Một Ảo Tưởng Về Tương Lai

Mục sư Salomon



Dòng chảy thời gian không bao giờ biết ngừng nghỉ, và chúng ta dù muốn hay không đều bị đẩy ngày càng xa hơn vào tương lai. Mỗi năm mới đem chúng ta tới gần hơn điểm cuối cùng của cuộc đời mình. Đây chắc chắn không phải là những điều mà mọi người muốn nghĩ đến, đặc biệt là vào dịp đầu năm, và thế là chúng ta cố gắng khoả lấp chúng bằng những điều khác như mua bán, tiệc tùng, vui chơi... Chúng ta tìm mọi cách làm tràn đầy tai mình với những âm thanh khác để không phải nghe thấy giọng nói lạnh lùng cảnh tỉnh của thời gian.

Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ chúng ta cùng một lúc biết được rằng có hai thực tiễn về thời gian đang song song diễn ra. Thực tiễn thứ nhất là việc chúng ta nhận thức được về tuổi đời có giới hạn của mình. Như Kinh Thánh đã nhắc nhở chúng ta, *“Tuổi tác chúng tôi thọ được bảy mươi, nếu mạnh khỏe thì tám mươi; nhưng sự kiêu căng của chúng chỉ là lao khổ và buồn thảm, vì đời sống thoáng qua rồi chúng tôi bay mất đi”* (Thi Thiên 90:10). Thế nhưng bên cạnh đó, chúng ta còn được biết về một thực tiễn khác về thời gian: sự vĩnh cửu đời đời mà Chúa đã đặt trong lòng chúng ta (Truyền Đạo 3:11). Tâm linh chúng ta có thể nhìn thấy sự vĩnh cửu đời đời, nhưng lòng chúng ta vẫn lo lắng về sự hữu hạn của thân thể mình. Điều này cũng giống như khi chúng ta cảm thấy đói cồn cào song trên bàn chỉ có một chút đồ ăn mà chúng ta biết không thể đủ để làm dịu cơn đói. Đó chính là vấn đề, là tình trạng nan giải của loài người chúng ta.

Bất kỳ ai muốn nói về tương lai cùng cần phải đề cập đến vấn đề này. Thế giới đem lại cho chúng ta nhiều bức tranh khác nhau về tương lai, và thường là những bức tranh được tô vẽ rất xán lạn. Thế giới trình diễn và chào mời chúng ta những cơ thể khoẻ mạnh, đẹp đẽ hơn; những công cụ, thiết bị tiện dụng, tối tân hơn; một ngôi nhà mới lớn hơn; nhiều tiền hơn trong tương trưng mục ngân hàng, v.v... và v.v... Vẽ ra một tương lai tươi đẹp, đây chính là cách mà những người trong lĩnh vực thương mại sử dụng để bán các sản phẩm của mình, và chúng ta thì bị cuốn lôi vào guồng máy đó:

làm việc cật lực, tranh đấu với đời, cố gắng mua càng nhiều, sở hữu càng nhiều càng tốt,... tất cả đều chỉ để nhằm có thể đảm bảo được một tương lai tươi đẹp. Nhưng rốt cuộc thì mọi sự cũng giống như dựng lên một bộ phim cho một người đang hấp hối. Có thể điều đó sẽ làm cho anh ta phấn chấn và mong chờ được xem bộ phim. Nhưng rồi sau đó thì sao?

Nhà thần kinh học Sigmund Freud và cũng là cha đẻ của bộ môn phân tích tâm lý, trong cuốn sách *Một Tương Lai Ảo Tưởng*, đã coi tôn giáo như một thứ ảo tưởng không đem lại một tương lai đích thực nào. Nhưng bản thân tôi thì nghĩ rằng không phải là niềm tin Cơ Đốc của chúng ta mà chính thế giới này đang vẽ ra những tương lai đầy ảo tưởng, và chính những tương lai này đã làm mất đi ý nghĩa thực của tương lai. Con người sống bằng những ảo tưởng về điều gì sẽ xảy ra với họ vào ngày mai, và đó thực sự là một thảm họa cho loài người. Nếu chúng ta, những Cơ Đốc nhân trong Hội Thánh của Đức Chúa Trời, không có một nền tảng Kinh Thánh vững vàng, chúng ta cũng rất dễ bị cám dỗ và ảnh hưởng bởi những ảo tưởng giả dối về tương lai này. Đáng buồn thay, thực sự điều này đã và đang xảy ra trong Hội Thánh. Nhiệm vụ của mỗi chúng ta, vì vậy, là phải đưa ra được một tương lai không dựa trên ảo tưởng. Một tương lai như vậy không phủ nhận sự chết hay sự hữu hạn của cơ thể con người như lời Thánh Kinh *“Đức Chúa JÊ-SUS phán rằng: Ta là sự sống lại và sự sống, kẻ nào tin ta thì sẽ sống mặc dầu đã chết rồi”* (Giăng 11:25), và nó đồng thời nhận thức được rằng tương lai không phải do bàn tay con người dựng nên, mà do ân điển thượng thiên. Tương lai của chúng ta nằm trong tay Chúa. Từ nay trở đi, khi chúng ta sống, làm việc, hay làm bất cứ điều gì trong cuộc đời này, hãy tự hỏi bản thân xem vì lý do gì chúng ta đang sống và làm những điều đó, và chúng ta tin vào tương lai nào – những tương lai do thế giới tô vẽ lên, hay là tương lai của Đức Chúa Trời dựa trên nền tảng Kinh Thánh. Hãy hướng mắt mình đến sự sống đời đời và tương lai vĩnh cửu mà Chúa đã hứa, và đó sẽ là động lực giúp chúng ta vượt qua mọi sóng gió của cuộc đời. Chúng ta sẽ chẳng còn phải khiếp sợ

trước những đổi thay bất biến của cuộc sống, chẳng bị cám dỗ và ảo mộng vào những tương lai do thế giới này tạo nên. Câu chuyện ngụ ngôn của Chúa JÊ-SUS về kẻ giàu có ngụ đại (Lu-ca 12:13-21) là một lời nhắc nhở về thảm họa của kẻ sống và chết vì một tương lai ảo tưởng. Còn chúng ta, những Cơ Đốc nhân, hãy vừa

biết “đếm những ngày của mình” (Thi Thiên 90:12) một cách khôn ngoan, vừa biết dỗi mắt mình về một ngày mai đích thực mà Đức Chúa Trời, Đấng tể trị cả lịch sử lẫn tương lai vĩnh cửu đời đời, đem lại.

Mục sư Salomon

Suy Ngẫm

CHÚC TẾT

Gia Linh



Mỗi lần Tết đến, chúng ta lại được nghe những lời chúc hết sức trang trọng, hết sức nồng hậu. Khi nghe những lời chúc như thế, chúng ta lại phải tỏ ra rất mực vui mừng và cung kính nhận lời chúc Tết ấy, rồi cũng lại trang trọng chúc lại người đã chúc mình để đáp lễ.

Chúng ta chúc nhau những gì? Đại khái lời chúc của chúng ta xoay quanh mấy chữ Phước, Lộc, Thọ, Phú, Quý, Vinh, Hoa. Và khi chúc Tết, ta thường hay quá đà, cường điệu và thậm xưng. Chẳng hạn chúc ai được đông con thì “đầu năm sinh con trai, cuối năm sinh con gái”. Vào thời xưa, lúc mà chế độ đa thê còn thịnh hành thì lời chúc ấy còn có thể đạt được, chứ thời hiện đại thì lời chúc ấy bất khả hiện thực; mà như thế là điều may mắn chứ thực hiện được thì thế giới sẽ điều đình ngay vì nạn nhân mãn. Ông Tú Xương đã thấy trước cái họa ấy trong bài thơ Chúc Tết của ông:

*Lẳng lẳng mà nghe nó chúc con,
Sinh năm để bầy được vuông tròn.
Phở phường chật hẹp, người đông đúc,
Bồng bế nhau lên nó ở non.*

Họa nhân mãn đến càng nhanh khi lời chúc con đi liền với chúc thọ. Mà chúng ta thường đòi hỏi tuổi thọ phải trên một trăm kia:

*Lẳng lẳng mà nghe nó chúc nhau
Chúc nhau trăm tuổi bạc đầu râu.
Phen này ông quyết đi buôn cối,
Thiên hạ bao nhiêu đĩa giã trâu.*

Đó là vào thời ông Tú Xương, chứ ngày nay người ta còn chúc Con và chúc Thọ ghê gớm hơn nhiều:

*Phước như Đông hải
Thọ tự Nam sơn.*

Ôi, nguy hiểm quá. “Thọ tự Nam sơn!” nghĩa là không bao giờ chết! Đây thật là một nan đề vô phương giải quyết cho thế giới. Nội cái chuyện sấm cối và trâu đã là nan giải rồi, nói chi đến chuyện tã lót cho các cụ nữa. Có một lời chúc mà ai cũng thích nghe: Chúc Giàu..

*Lẳng lẳng mà nghe nó chúc giàu,
Trăm, nghìn, vạn mở để vào đầu.
Phen này, ắt hẳn gà ăn bạc,
Đồng rụng, đồng rơi lọ phải cầu.*

Giàu đến nỗi không có chỗ cất giấu tiền bạc! Nếu nói theo cách hiện đại thì phải chúc: *Đầu vào như thác đổ, đầu ra nhỏ giọt!*. Thế là người chúc và cả người được chúc cùng nhau cả cười thoải mái, nghĩ rằng lời chúc sẽ thành viên mãn.

Có một câu chúc mà các nhà kinh doanh rất thích: **Nhất Bản Vạn Lợi. Vốn chỉ có một mà lãi đến cả vạn thì nhà kinh doanh nào mà không thích!** Có ngành kinh doanh nào lãi nhiều đến thế không nhỉ? Họa chẳng chỉ có nghề ăn cướp. Chúc ai “Nhất bản vạn lợi” chẳng khác nào chúc họ đi ăn cướp được nhiều mẻ lớn. Nhưng chẳng có ai trách cứ như thế. Trong các nơi kinh doanh, người ta vẫn hoan hỉ chưng bày mấy chữ ấy viết trên các băng giấy đỏ chói. Ở trong Nam, đồng bào có cách cầu cho tiền bạc trong năm mới được phong phú bằng cách chưng trên bàn thờ ba loại trái cây: Mãng cầu, Đu đủ, và Xoài, nghĩa là Cầu Đủ Xài. (Trong Nam đọc Xoài là Xài). Có người thấy cầu như thế là sơ sài quá nên chưng ba loại quả : Mãng cầu, Dưa, và Xoài, nghĩa là Cầu Dư Xài. (Dưa đọc trệch ra là Dư). Cầu cho dư xài mới thích chứ chỉ cầu cho đủ xài thì ăn nhằm gì! Nghe kỳ quặc thế nhưng chẳng thấy ai có ý gì; nói mãi rồi thành thói quen, cứ nhắm mắt tuân theo.

Khi đã giàu rồi thì phải sang mới được vì giàu mà không sang thì chỉ là trọc phú. Thế là người ta đua nhau chúc sang trong ba ngày Tết:

Lẳng lẳng mà nghe nó chúc sang,
Đứa thì mua tước, đứa mua quan.
Phen này ông quyết đi buôn lọng,
Vừa bán vừa la cũng đắt hàng.

Ngày xưa có tục lệ buôn quan bán tước. Nhưng những chúc tước ấy chỉ là hư ảo thôi chứ không có thực quyền gì. Ngày nay có còn tệ nạn ấy không? Không. Nhưng nếu hiểu rằng quan tước là một công việc trong một cơ quan hành chính nào đó thì phải nói là còn. Công việc càng quan trọng thì ngoại bổng càng cao. Nói gọn lại, trong ngày Tết, người ta chúc nhau tất cả những ước mơ vật chất của cuộc sống dưới thế.

Có người không thích dài dòng, khách sáo, nên chúc bằng một câu ngắn gọn nôm na: “Chúc ông bà

năm mới muốn chi được nấy!” Thoạt nghe ta cứ tưởng loại người chúc như thế là ít lời, đơn sơ, không có những ước mơ cao kỳ. Không phải vậy đâu. Lời chúc ấy mà thành hiện thực thì thế giới này sẽ vô cùng hỗn loạn, bởi vì nếu con người có thể sở hữu mọi thứ đồng thời làm được mọi điều mình muốn, mà không có nền tảng đạo đức thì thật là thảm họa!

Bác bỏ mọi cách chúc Tết cũ kỹ và khách sáo ấy, ông Tú Xương có một lời chúc Tết rất “cách mạng”:

Bắt chúc ai, tôi chúc mấy lời,
Chúc cho khắp cả ở trong đời,
Vua, quan, sĩ thứ, người muôn nước
Sao được cho ra cái giống người.

Lời chúc này rất đúng vào thời ông Tú Xương và cũng còn rất đúng vào thời nay. Hãy nhìn xem những người cơ hội, các nhà giàu mới, các trường giả học làm sang chung quanh ta thì biết. Nhưng thử hỏi mấy ai trong chúng ta có đủ tư cách như ông Tú Xương để chúc Tết như ông?



Là Cơ Đốc nhân, chúng ta chúng ta cũng phải chúc những điều tốt đẹp cho người chung quanh nhân ngày Tết. Có điều là, theo thiển nghĩ, chúng ta không nên lặp lại những lời chúc sáo mòn vô nghĩa, nhưng cũng đừng quá giáo điều, quá thiêng liêng, quá kinh điển đến cứng nhắc. Điều quan trọng nhất và thiết thực nhất mà chúng ta có thể chúc nhau là gì? Thiết tưởng rằng: sự Bình An là điều tốt nhất mà ta có thể chúc cho người chung quanh nhân dịp Tết. Nhưng sự Bình An từ Chúa ban cho không phải là không gặp khó khăn, không gặp những thử thách, không có khổ nạn. Sự Bình An thật của Chúa giúp ta đủ nghị lực, đủ khôn ngoan, đủ nhẫn nhục, kiên trì để đối phó với các nan đề cho đến khi đắc thắng. Tín hữu nào từng kinh nghiệm nhiều nan đề mà có sự Bình An Chúa ban cho thì càng trau dồi và củng cố đức tin càng hơn.



Hãy tưởng tượng một nghệ sĩ (nhà văn, nhà thơ, nhạc sĩ, họa sĩ, điêu khắc gia...) có thiên tài xuất chúng bỗng nhiên hưởng được một gia tài kếch sù, rồi thành hôn với một tiểu thư cảnh vàng lá ngọc, rồi từ đó cả hai sống trong tháp ngà trường giả thì liệu nhà nghệ sĩ ấy có để lại cho đời một tác phẩm nào có giá trị không? Thiên tài của người nghệ sĩ ấy sẽ chóng tàn phai, và cuộc đời vô nghĩa của ông ta làm sao mà gọi cảm để ông sáng tác được cái gì cho nên thân. Giả sử như bà Hồ Xuân Hương mà tốt số về cung gia thất thì hậu thế có thể chẳng ai biết bà. Nếu Tô Như tiên sinh mà được làm quan lớn cho nhà Lê, và nếu ngôi nhà Lê kéo dài được thêm một thế kỷ nữa thì chắc gì ngày nay ta có Truyện Kiều để thưởng thức. Nếu các ông Trần Tế Xương, Nguyễn Khắc Hiếu mà hanh thông về đường khoa hoạn thì ngày nay ai biết đến các ông Tú Xương, Tản Đà.

Như vậy sự bình an tiêu cực trong phú quý vinh hoa sẽ làm thui chột chí tiến thủ cần có của con người. Ngược lại sự Bình An thật của Cơ Đốc nhân với những nan đề (cần có) của cuộc đời lại làm cho đức tin Cơ Đốc tăng trưởng, giúp cho đời sống thăng hoa và có lý tưởng hơn. Vậy lời chúc Bình An Thật từ Đức Chúa Trời ban cho mới là lời chúc quý báu nhất của mọi thời đại.

Gia Linh

Tin Tức Hội Thánh

* Thứ Hai ngày 24/12/2012, Hội Thánh đã tổ chức lễ Mừng Chúa Giáng Sinh năm 2012. Đồng đạo tín hữu trong Hội Thánh nhà và Hội Thánh bạn cùng một số thân hữu đã tham dự. Mục sư và bà Quang Nhật Anh Tài đã từ North Carolina tới hầu việc Chúa tại Hội Thánh, và Mục sư Quang Nhật Anh Tài đã ban phát sứ điệp “Trọng Tâm Của Lễ Giáng Sinh”. Sau giờ thờ phượng, mọi người đã cùng nhau dự bữa ăn tối trong tinh thần vui mừng, cảm tạ Chúa đã cho Hội Thánh một Mùa Giáng Sinh thật là phước hạnh.



* Hội Thánh đã có năm ngày cầu nguyện đầu năm (1/1 đến 5/1/2013) để con dân Chúa tra xét đời sống mình dưới ánh sáng của Lời Chúa, thấy được thách thức lớn lao cho Hội Thánh Chúa trong thời kỳ sau rốt, và cầu nguyện cho công việc Chúa gần xa. Ngày Chúa Nhật 13/1/2013, Hội Thánh đã tổ chức Hội đồng thường niên để con dân Chúa nhìn lại công việc Hội Thánh trong năm qua, đồng thời hướng đến năm mới với ao ước Chúa sẽ ban ơn phước mới cho Hội Thánh. Dựa trên câu gốc II Phi-e-rơ 1:5-7, chủ đề của Hội Thánh năm nay là “Trưởng Thành Trong Chúa”, ước mong rằng Hội Thánh Houston sẽ tiếp tục lớn lên mạnh mẽ về mọi mặt để làm vinh hiển Danh Chúa và có hiệu quả trong việc làm chứng, rao truyền Tin Lành cứu rỗi cho đồng bào.



Ban Linh Vụ năm 2013



Ban Chấp Hành - Chấp Sự năm 2013

* Theo truyền thống, vào đầu năm mới, Hội Thánh tổ chức Hội đồng Truyền giáo để gây quỹ ủng hộ công việc Truyền giáo của Hội Truyền Giáo Phước Âm Liên Hiệp. Năm 2012, mặc dù gặp nhiều khó khăn trong đời sống vì cuộc khủng hoảng kinh tế, và cả khó khăn trong công việc Hội Thánh, nhưng cảm tạ Chúa đã ban cho con dân Chúa trong Hội Thánh Houston dâng được \$20,605.00 (vượt xa số hứa dâng ban đầu) và số tiền trên đã được chuyển đến quỹ Truyền giáo của Tổng hội. Hội đồng Truyền giáo năm nay đã được tổ chức lúc 7:30 PM Thứ Bảy ngày 26/1/2013. Mục sư Đặng Chính, Giáo sĩ của Tổng hội C&MA cử đi hầu việc Chúa tại Đài Loan, là diễn giả của Hội đồng. Được nghe và nhìn thấy phần nào thảm cảnh của người Việt đi lao động và làm cô dâu nơi xứ người, các tín hữu đã được cảm động và đã hứa dâng được \$10,630.00 ngay sau khi kết thúc buổi lễ. Cảm tạ Chúa đã cho Hội đồng TG năm nay thu được kết quả làm vinh hiển Danh Chúa.



Mục sư Đặng Chính



Ban Hát Nam Nữ Giới

TUỔI XUÂN DÂNG CHÚA

Ánh Dương



Ngày nay Hội Thánh thường than phiền rằng có quá ít thanh niên bằng lòng dâng mình cho Chúa. Viện Thánh Kinh Thần học miền Nam mở ra nhưng số thí sinh đăng ký dự tuyển khoá sau ít hơn khoá trước, cứ cái đà này thì sau vài khoá nữa e rằng tuyển sinh sẽ không đủ chỉ tiêu. Qua bài này chúng ta thử phân tích một vài nguyên nhân, với ước mong Hội Thánh Chúa sẽ không còn nghe những lời than vãn như trên.

TUỔI XUÂN CẦN BIẾT

1. Cần hiểu đúng ý nghĩa của sự dâng mình:

Thanh niên thường nghe giảng nhiều về dâng mình, đọc sách về sự dâng mình, và cũng không ít lần hứa nguyện dâng mình cho Chúa, đặc biệt là sau những kỳ trại hè; tuy nhiên nhiều bạn trẻ vẫn còn hiểu sai hai chữ dâng mình, cho nên trong thực tế có rất ít thanh niên dám bằng lòng dâng mình cho Chúa một cách đúng nghĩa.

Một suy nghĩ khá phổ biến là chỉ có Mục sư, Truyền đạo, Giáo sĩ... tức là những người dành trọn cuộc đời mình để phục vụ Chúa mới được gọi là người dâng mình hầu việc Chúa. Khi hỏi một thanh niên rằng bạn có bằng lòng dâng cuộc đời mình cho Chúa không, thì chúng ta thường nhận được câu trả lời là em chưa được sự kêu gọi, hay để em suy nghĩ thêm... Ý thanh niên ấy muốn nói rằng tôi đang phải làm việc, đang đi học, đang lo cho gia đình..., nên trước mắt chưa thể sắp xếp đi vào trường Thần học để làm Mục sư, Truyền đạo được. Hình như đa số đã giới hạn hai chữ dâng mình cho hàng giáo phẩm mà thôi.

Một số người khác lại nghĩ rằng chỉ có những người nằm trong Ban Chấp sự hoặc có chức vụ trong các ban ngành của Hội Thánh thì mới gọi là người dâng mình. Vì thế cụm từ “hầu việc Chúa” thường chỉ dành riêng cho các công việc của những đối tượng này, từ đó nảy sinh ý tưởng chỉ có những công việc trong nhà thờ mới gọi là hầu việc Chúa, không ai lại nói đi học là hầu việc Chúa cả. Chính vì giới hạn ý nghĩa của sự dâng mình như vậy nên nhiều thanh niên nghĩ rằng mình khó có đủ ơn để dâng mình được, thôi để cho người khác đi!

Nếu các bạn trẻ đọc kỹ Rô-ma 12:1 “*Vậy hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em*”, thì sẽ thấy lời khuyên dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh cho Chúa không dành riêng cho một đối tượng nào cả, mà là lời kêu gọi chung cho tất cả mọi thành phần, mọi đối tượng trong Hội Thánh. Dâng thân thể mình cho Chúa là gì? Nói một cách nôm na, phải chăng đó là dâng đầu óc, tay chân, miệng môi, tai mắt... của mình để Chúa tế trị và hướng dẫn làm những điều sáng danh Chúa và có ích cho

mọi người? Trong ánh sáng của Lời Chúa, các bạn trẻ cần phải hiểu rằng mỗi người đều phải hứa nguyện dâng thân thể mình cho Chúa sử dụng trước hết trong từng công việc của mình hằng ngày. Nếu bạn được kêu gọi vào trường Thần học thì hãy vào trường Thần học, nếu chưa thì bạn cũng phải dâng mình cho Chúa qua công việc hiện nay của bạn. Bạn đang đi học, hãy làm sáng danh Chúa trong trường học; bạn đang đi làm, hãy làm vinh hiển danh Chúa qua công việc của bạn; ở trong gia đình, hãy làm tốt trách nhiệm trong gia đình mình theo lời Chúa dạy; bạn đến nhà thờ, hãy phục vụ Chúa trong những công việc có cần... Nói chung, cả cuộc đời bạn là cuộc đời dâng mình cho Chúa mọi lúc mọi nơi như sứ đồ Phao-lô đã nói trong Ga-la-ti 2:20 “*Tôi sống không phải là tôi sống nữa, nhưng Đấng Christ sống trong tôi*”. Chúa đang sống trong tôi và Ngài sử dụng tay chân, môi miệng, trí óc, thân thể... của tôi để phục vụ Ngài. Nói cách khác, nếu một thanh niên nói tôi đi học là đang hầu việc Chúa trong trường học; tôi đi làm chính là đang phục vụ Chúa trong cơ quan; tôi đi chơi cũng làm sáng danh Chúa trong khi chơi; tôi ăn, uống cũng làm vinh hiển danh Chúa... thì chính bạn trẻ đó đang dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh cho Chúa vậy. Đó chính là sự dâng mình đúng ý nghĩa.

Chính vì tuổi trẻ có thể hiểu sai ý nghĩa của sự dâng mình, nên thực tế có rất ít thanh niên dám thưa với Chúa: “*Có con đây!*” khi nghe tiếng gọi của Ngài. Hãy hiểu đúng ý nghĩa của sự dâng mình để mọi người, đặc biệt là tuổi thanh xuân, có thể dâng mình cho Chúa tùy theo điều kiện và hoàn cảnh của mình. Tuy nhiên tuổi xuân cũng cần biết rằng sự dâng mình cao quý nhất là quyết định dâng trọn cuộc đời mình để Chúa sử dụng cách đặc biệt trong công trường thuộc linh của Ngài, đó là dâng mình vào trường Thần học để được đào tạo ra hầu việc Chúa. Hãy cầu nguyện và suy ngẫm về sự dâng mình đặc biệt này, và nếu được Chúa kêu gọi, xin tuổi xuân chớ chần chờ mà bỏ qua cơ hội.

2. Yếu tố bản thân:

Không phải ai đã hiểu ý nghĩa của sự dâng mình cách đúng đắn thì đều dâng mình cả đâu. Tiếp theo sự hiểu biết đó phải là quyết định của bản thân. Khi dựng nên con người, Chúa đã ban cho điều quý hơn hết đó là sự tự do vì Chúa không muốn tạo nên một người máy. Vì vậy biết là một lẽ, còn quyết định lại là một vấn đề khác. Nguyên nhân chính làm cho tuổi trẻ không quyết định dâng thân thể cho Chúa sử dụng là vì họ sợ phải từ bỏ một số điều khi dâng mình; chàng trẻ tuổi giàu có được nói trong Mác chương 10 là một ví dụ. Để Chúa tế trị thì chúng ta không thể làm theo điều mình muốn nhưng phải làm theo điều Chúa muốn. Thật là tiếc khi phải từ

bỏ một số thú vui, dù biết rằng đó chỉ là tạm bợ và không đẹp lòng Chúa. Thật khó để từ bỏ một công việc đang kiếm nhiều tiền dù biết công việc đó không phù hợp với niềm tin. Cũng thật khó khi bằng lòng sống theo tiêu chuẩn của Thánh Kinh trong khi chung quanh ta ai cũng sống theo tiêu chuẩn của đời này... Những tiếc nuối đó, những khó khăn đó đã cản trở quyết định dâng mình của tuổi xuân không ít.

Để vượt qua những trở ngại của bản thân, điều đầu tiên tuổi trẻ cần phải nhớ, đó là *tôi là tạo vật của Thiên Chúa*. Hãy sống đúng tinh thần của một tạo vật. Cuộc đời của một tạo vật có giá trị và hữu dụng khi và chỉ khi sống đúng theo ý muốn của Đấng Tạo Dựng nên mình mà thôi. Bạn nghĩ gì khi một cái còi xe gắn máy mà lại kêu lớn như tiếng hú của xe cứu hoả? Vâng, nó có thể tự hào vì tiếng kêu tốt đấy, âm thanh mạnh tuyệt vời đấy nhưng cái còi đó chắc chắn sẽ bị chủ nhân vứt bỏ đi để thay cái khác vì nó đã không vận hành đúng như ý đồ của nhà sản xuất. Bạn tưởng mình sống theo ý mình là thành công, nhưng thật ra trước mắt Đấng Tạo Hoá, thành công theo ý riêng hoàn toàn vô dụng đáng bị bỏ đi mà thôi vì không sống đúng theo ý định của Đấng Tạo Dựng nên mình.

Điều thứ hai phải nhớ là đã có một lần tổ phụ chúng ta không vâng lời Chúa, làm theo ý riêng mình khiến cho phước hạnh của vườn Ê-đen và cây sự sống vượt khỏi tầm tay, để rồi ngày nay chúng ta đang được di truyền bản chất tội lỗi đó. Chúng ta đã bằng lòng tin Chúa, tức là bằng lòng để Chúa cai trị đời sống mình, như vậy thì không thể nào sống theo ý riêng của mình được. Sống theo ý riêng thì chính bạn đang bước vào vết xe cũ của tổ phụ mình mà thôi. Bạn không thể tự mâu thuẫn khi nói rằng tôi bằng lòng tiếp nhận Chúa vào lòng mà vẫn sống theo ý mình; bạn chỉ có thể chọn một trong hai.

Khi tuổi trẻ nhận ra hai điều căn bản trên, các bạn có thể vui mừng dâng mình cho Chúa mà không cảm thấy bị ép uổng hay thiệt thòi gì cả, vì có ai phải hối tiếc khi dâng mình cho Đấng Tạo Dựng nên mình không? Hỡi tuổi thanh xuân, hãy suy nghĩ và quyết định.

NGƯỜI LỚN CŨNG CẦN BIẾT

1. Trách nhiệm cha mẹ:

Sau lời hứa ngày cưới, không có lời hứa nào đầy trách nhiệm như lời hứa trong ngày lễ dâng con. Hai vợ chồng dâng con mình cho Chúa và được Chúa trao lại cho để nuôi dưỡng dạy dỗ đứa con ấy trở nên người đi theo đường lối của Chúa. Thật sự không biết mấy ai khi dâng con, lắng nghe lời hứa ấy và gặt đầu cách nghiêm túc với cả tấm lòng hứa nguyện, hay lễ dâng con chỉ là một hình thức không hơn không kém để rồi sau đó chẳng còn nhớ ra là mình đã hứa điều gì? Trách nhiệm của gia đình trong việc dạy dỗ hướng dẫn con cái lúc tuổi còn thơ để chúng có thể biết và tin nhận Chúa cách thật sự là một trách nhiệm lớn lao mà bậc làm cha mẹ không thể nào thoái thác được một khi đã bằng lòng đứng lên để hứa nguyện với Chúa trong ngày lễ dâng con. Con cái có tin Chúa thật sự, thì sau đó mới có thể hướng dẫn chúng dâng mình cho Chúa được.

Ngoài ra, đời sống của cha mẹ cũng là một yếu tố quyết định sự dâng mình của con cái. Xin các bậc làm cha mẹ hãy soát xét lại cách sống của mình, cách nuôi dạy con cái của mình xem mình có làm tròn lời hứa của mình trong ngày cưới và trong ngày lễ dâng con chưa.

2. Tấm gương của những người đi trước:

Như chúng ta đã bàn, dâng mình cho Chúa là điều phải làm cho tất cả những ai xưng mình là con cái Chúa. Tuy nhiên có những sự kêu gọi đặc biệt dành riêng cho một số người dâng mình để hầu việc Chúa ở những chức vụ trong Hội Thánh như Mục sư, Chấp sự, Trưởng ban ngành, giáo viên Trường Chúa nhật... Chính đời sống của những người này cũng là một yếu tố để thúc đẩy hoặc ngăn trở sự dâng mình của tuổi trẻ. Một đời sống đầy hứng thú, thoả lòng, đặc biệt là trong nghịch cảnh, sẽ thúc giục tuổi trẻ nổi bước cha ông mình. Con cái thấy cha mẹ dù hoàn cảnh khó khăn đến đâu nhưng cũng luôn đầy sự vui mừng bình an; tín đồ thấy người hướng dẫn tinh thần của mình dù phải vất vả trong công tác phục vụ nhưng vẫn luôn vui mừng khi thấy được niềm vui của người khác... chắc chắn sẽ khơi dậy trong lòng một ước muốn dâng mình như những người đi trước. Ngược lại con cái luôn nghe những lời than vãn về chức vụ, những lời nói ở “hậu trường” hoàn toàn mâu thuẫn với lời dạy trong lớp, đời sống sau ngày Chúa nhật khác xa với đời sống mà họ thấy trong nhà thờ, tinh thần hầu việc Chúa khi trời khi sục, khi vui khi buồn... thì làm sao khiến tuổi trẻ có ước muốn dâng mình? Trong trường hợp đó, những lời kêu gọi của tôi tới Chúa dù có thiết tha đến đâu cũng sẽ chỉ là những tiếng vang trong sa mạc mà thôi!

Để đến được tám lòng tuổi trẻ, ngoài những yếu tố khác, còn có sự góp phần của những người đang được Chúa dùng, nhất là những người đã được Hội Thánh bầu chọn.

KẾT LUẬN

Thật phù hợp khi cùng nhâm nhi với nhau tách trà ngày Xuân và bàn với nhau về Tuổi Xuân, tuổi tươi như hoa, đẹp như những cành lộc non mơn mớn, tràn đầy nhựa sống. Để Tuổi Xuân đẹp để ấy dâng đời sống mình cho Chúa, không chỉ có những lời kêu gọi của Mục sư thôi là đủ, ngoài sự hiểu biết đúng ý nghĩa của sự dâng mình và yếu tố cá nhân tuổi trẻ, còn có cả trách nhiệm của những người được Chúa dùng nữa, trong đó có cha mẹ và những người đi trước. Ước mong Hội Thánh Chúa sẽ được phục hưng cách đặc biệt, danh Chúa được tôn cao và nhiều người được cứu qua đời sống dâng mình của con cái Chúa, đặc biệt là tuổi xuân sẽ có nhiều người quyết định dâng trọn cuộc đời cho Chúa.

Ánh Dương

DÂNG PHẦN MƯỜI

Bài của: Bình Tĩnh

Dịch giả: San Hồ



Lời Toà soạn: Trong nếp sống thờ phượng Đức Chúa Trời, người tin Chúa có một việc làm không thể thiếu được, đó là dâng hiến. Rất nhiều tín hữu và Hội Thánh ngày nay không biết và không thực hành việc “dâng phần mười”, dẫn đến đời sống thuộc linh và thuộc thể của chúng ta nghèo nàn, yếu đuối. Vì vậy, chúng tôi cho đăng lại bài “Dâng Phần Mười”; bài này đã được đăng trên Báo Nước Sống số 24, xuất bản tại Sài Gòn tháng 2 năm 1969. Thiết tưởng bài báo tuy cũ về thời gian, nhưng vẫn mới cho con dân Chúa lúc này.

Vì muốn chúng ta thờ phượng Ngài với tấm lòng của con cái, mà Đức Chúa Trời không muốn ra quá nhiều mạng lệnh. Ngài muốn chúng ta hiểu được tâm ý của Ngài qua những lời đã ghi chép rõ ràng trong Kinh Thánh, để chúng ta thờ phượng Ngài cách vui lòng. Đức Chúa Trời không hề ra lệnh cho các tín đồ trong thời Tân Ước phải dâng phần mười, nhưng xét theo Lời Chúa trong Kinh Thánh thì sự dâng phần mười hẳn là sự dâng vừa lòng Chúa.

Chứng bệnh thông thường

Thông thường mà nói, có rất nhiều tín đồ sốt sắng hầu việc Chúa, nhưng lại không tiến bộ về tri thức thuộc linh, và không có sự sáng trong khi đọc Kinh Thánh. Tỉ lệ thuộc linh của họ không khoẻ. Họ gieo nhiều mà gặt ít, mang túi thùng đựng tiền, và phung phí tiền bạc vào những điều vô ích. Có tín đồ nói: “Mỗi khi tôi có tiền trong tay, thì ấy là điềm báo trước sẽ có người trong nhà mắc bệnh”. Điều đó không phải là vô cơ. Đặc biệt là đối với những người đã dâng mình làm người Truyền Đạo, mọi việc cung cấp và sắp đặt của Đức Chúa Trời đối với họ là để trải nghiệm sự liên hệ của họ đối với Ngài. Nếu họ không được Đức Chúa Trời thường thường soi sáng, cung cấp và ban cho quyền năng, thì trong công tác và nếp sống của họ không khỏi bị sức ép nặng nề bởi kinh tế.

Một chuyện gương mẫu

Có một tín đồ thanh niên, gia cảnh nghèo túng, tuy rất cần kiệm nhưng vẫn không lập được sự nghiệp và gia đình. Một hôm, chàng được một tín đồ giàu có giúp cho một số tiền lớn để kinh doanh. Nhờ số vốn lớn ấy, chàng buôn bán thịnh vượng, chẳng bao lâu trở thành khá giả. Được như vậy, tín đồ thanh niên này không quên ơn

người bạn đã giúp đỡ mình, nên mỗi lần tính sổ cuối năm, chàng đều trích ra một nửa số lời đem biếu cho người bạn ấy. Trong những năm đầu, số tiền đem biếu còn ít, nhưng vì sự buôn bán ngày càng phát đạt nên số tiền biếu mỗi năm một gia tăng. Tuy nhiên, không phải vì thế mà tiếc, người thanh niên ấy vẫn nhớ luôn rằng nếu không có số vốn ban đầu của bạn thì sự nghiệp của chàng không thể có được như ngày nay. Vì vậy năm nào chàng cũng không quên lấy một nửa số tiền lãi đem tặng cho người bạn của mình.

Ngày nay, biết bao nhiêu tín đồ được Chúa ban ơn dư dật, nhưng lại tỏ ra keo kiệt đối với Ngài. Sứ đồ Phaolô nói: “Tôi nay là người thế nào, ấy là nhờ ân điển của Đức Chúa Trời”. Mạng sống, sức lực và sự khôn ngoan của chúng ta đều do Đức Chúa Trời ban cho cả. Cứu ân mà chúng ta nhận được cũng đến từ nơi Chúa. Như vậy, dâng lại cho Ngài một phần trong đó là quá lớn hay sao?

Sự biểu hiện của tấm lòng

Trước khi Đức Chúa Trời bảo tuyển dân Y-sơ-ra-ên dâng phần mười về dê, bò, thổ sản cho Ngài, thì Áp-ra-ham và Gia-cốp đều đã nhận được chỉ thị về việc dâng phần mười cho Ngài rồi (Sáng Thế Ký 14:18-21; 28:20-22). Nhận được ơn thì phải biết ơn, đó là lẽ dĩ nhiên. Phần mười là mức tối thiểu, không cần có lệnh của Đức Chúa Trời, cũng không cần phải có loài người chỉ bảo mới biết. Có dâng phần mười cho Chúa, chúng ta mới tỏ rõ được lòng kính mến của mình với Ngài.

Tính thế nào đây

Sự dâng phần mười phải tính theo tổng số thu nhập hay theo số lời lãi? Có thể trừ số chi phí cần thiết cho sự sinh sống hay không? Về điều này, Kinh Thánh không quy định một cách cứng rắn, nhưng có hai điểm chúng ta nên chú ý:

1. Áp-ra-ham đã dâng phần mười của mọi vật sở đắc cho Đức Chúa Trời. Còn Gia-cốp thì hứa với Chúa rằng: “Tôi sẽ nộp lại cho Ngài một phần mười mọi của cải mà Ngài sẽ cho tôi” (Sáng Thế Ký 28:22). Như vậy, điều mà cả Áp-ra-ham và Gia-cốp đã làm, là dâng phần mười của cả số thu nhập.

2. Đức Chúa Trời bảo tuyển dân dâng phần mười về thổ sản, kể cả bò và dê. Thuở ấy, dân Y-sơ-ra-ên là một dân chuyên nuôi súc vật nên bò, dê và thổ sản là toàn bộ thu nhập của họ.

Trong thời buổi này, cái gì cũng đắt đỏ, giá sinh hoạt mỗi lúc một lên cao, nếu tín đồ nào cũng trừ số chi phí của sự sinh sống ra thì số thu nhập còn lại sẽ rất ít. Nếu chỉ dâng phần mười theo số thặng dư, thì chắc chắn có nhiều tín đồ mất hẳn quyền lợi dâng phần mười.

Nói như thế, có lẽ bạn sẽ hỏi: “Vậy thì hà khắc quá, cả đến số chi phí cần thiết cho sự sinh sống cũng phải dâng lên cho Chúa hay sao?” Bạn không nên oán thán như vậy. Đã nói “dâng” thì dĩ nhiên không phải là sắc lệnh, cũng không phải là sự quy định cứng rắn. Có người còn gọi sự dâng phần mười cho Chúa là “sự đóng thuế sở đắc của công dân Thiên quốc”. Ý kiến ấy, không phải tín đồ nào trong Hội Thánh cũng tán đồng được. Đức Chúa Trời chẳng hà khắc với ai cả, nhưng Ngài biết ai yêu thương tiền bạc hơn Ngài thì linh tánh người ấy còn nhiều chương ngại.

Dâng phần mười cho ai?

Sự dâng phần mười là trách nhiệm của tín đồ đối với Hội Thánh, hay bốn phần của tín đồ đối với Đức Chúa Trời ? Về điều này, có nhiều người hiểu sai. Nếu nói sự dâng phần mười là trách nhiệm của tín đồ đối với Hội Thánh, thì ấy là sự chia phần gánh vác sở phí của đoàn thể. Như thế sao gọi là “dâng” được ? Đã nói là “dâng” thì đương nhiên là dâng cho Đức Chúa Trời, chứ không phải là dâng cho đoàn thể. Như vậy, chúng ta không nên nói “quyên phần mười” như nhiều người hay nói.



Phân phối thế nào?

Có người nói: “Nếu tôi đem hết cả phần mười của tôi giao cho Hội Thánh, thì há không phải là cho các Chấp sự biết rõ số thu nhập của tôi hay sao?”. Nói như thế là không đúng. Đức Chúa Trời không hề bảo chúng ta phải làm như vậy. Trái lại, trong thời Tân Ước, Ngài bảo chúng ta phải nhờ sự dẫn dắt của Đức Thánh Linh và sự sáng của Kinh Thánh mà hành động, vì “*kẻ gieo cho xác thịt sẽ bởi xác thịt mà gặt sự hư nát, song kẻ gieo cho Thánh Linh sẽ bởi Thánh Linh mà gặt sự sống đời đời*” (Ga-la-ti 6:8). Cho nên, chúng ta cần phải xin Chúa hướng dẫn cho mình biết phải dâng phần mười vào nơi nào.

Đem hết phần mười vào kho

Có nhiều tín đồ cho rằng phần mười là của Chúa, thì khi lấy nó ra, cũng chỉ cần vì Chúa mà chi dụng, chứ không cần phải quá đắn đo. Nói như thế là sai lầm. Thuở xưa, trong thời Cựu Ước, tuyền dân bắt buộc phải nộp một phần mười và đem vào kho của đền thánh. Tại đây, nhân viên cai quản đền thờ mới đem phân phối cho các thầy tế lễ và người Lê-vi chi dụng. Qua thời Tân Ước, phần mười của các thánh đồ nên được dùng vào công việc của Hội Thánh mới hợp lý. Giả sử bạn là thuộc viên của một Chi hội, phần mười của bạn không nhất định phải đem giao hết cho các Chấp sự của Chi hội ấy, vì công tác của Đức Chúa Trời không phải chỉ hạn chế trong Chi hội ấy mà thôi. Nếu bạn muốn dâng một cách khả dĩ được Đức Chúa Trời đẹp lòng, thì bạn nên cầu xin Ngài soi dẫn cho mới được. Tại đây, vấn đề là bạn cần phải được Đức Thánh Linh dẫn dắt.

Hiển dâng tất cả cho Ngài

Có một tín đồ nói với tôi rằng: “Tôi thường đi nhóm ở một Hội Thánh nọ. Tại đây, tôi được nghe ba vị Mục sư giảng luận về hiển dâng trong ba buổi nhóm khác nhau. Vị thứ nhất nói tín đồ phải dâng phần mười cho Chúa. Vị thứ hai thì bảo phải dâng thật nhiều cho Ngài. Còn vị thứ ba thì lại nói tín đồ phải dâng tất cả cho Đức Chúa Trời. Như vậy, không hiểu phải làm thế nào mới đúng?”. Trong Thánh ca có câu “Hiển dâng cả thầy cho Ngài”. Câu này hàm ý mọi sự của chúng ta đều thuộc về Chúa, và vì chúng ta đã bởi cứu ân mà thuộc về Ngài rồi nên đương nhiên mọi điều ta có cũng là của Chúa cả. Vì vậy, hát rằng “hiển dâng tất cả cho Ngài” là tỏ ý muốn đem mọi sự mình có dâng Chúa sử dụng. Ấy cũng ví như một nhà buôn kia, vì cảm kích hậu ân của quốc vương mà thành tâm đem cả một kho hàng hoá dâng cho nhà vua. Để thực hiện ý định ấy, người này không đem cả một kho hàng hoá vào trong cung vua, ông ta chỉ sang tên hoá đơn ấy trao vào tay vua mà thôi. Như vậy, hàng hoá trong kho vẫn y nguyên, chỉ có tên chủ hàng là thay đổi.

Học tập bằng đức tin

Sự hiển dâng cách tình nguyện và vui lòng là điều đẹp lòng Đức Chúa Trời. Người của Đấng Christ phải học tập theo trình độ của đức tin mà dâng phần mười cho Chúa. Nếu không, thì đừng trách Đức Chúa Trời không “mở các cửa sổ trên trời” và “đổ phước xuống” cho mình (Ma-la-chi 3:10).



BÀ SA-RA

Liên Hà



Câu chuyện gia đình Áp-ra-ham trong Sáng Thế Ký chương 16 cho thấy con đường vòng đau đớn mà Áp-ra-ham và Sa-ra đã đi trong cuộc hành trình của họ, một con đường vòng đã đem đến những xung đột không những trong gia đình họ mà còn cả trên thế giới nữa, điều mà sau này người ta gọi là “Cuộc xung đột Ả-rập và Do Thái”, đã khởi đầu tại đây.

Trong câu chuyện này chúng ta học về nhân vật Sa-ra, vợ của Áp-ra-ham. Khi Áp-ra-ham và Sa-ra nghe theo lời Chúa gọi ra khỏi quê hương của mình là U-rơ, đến Cha-ran (Xứ Ca-na-an) thì ông được 75 tuổi (Sáng Thế Ký 12:4). Trong bối cảnh câu chuyện ở Sáng Thế Ký chương 16 thì Áp-ra-ham đã 85 tuổi, nghĩa là ông đã bước đi với Đức Chúa Trời được 10 năm với nhiều bài học quý giá về đức tin. Chúa đã hứa cho vợ chồng họ một đứa con nhưng không cho biết khi nào đứa trẻ ra đời, nên họ phải học tập chờ đợi. Đức Chúa Trời có thời gian biểu hoàn hảo cho tất cả mọi điều Ngài muốn làm. Sự ra đời của Y-sác không phải chỉ là sự ra đời của một đứa trẻ, nhưng đó là một phần kế hoạch cứu rỗi vĩ đại của Đức Chúa Trời cho toàn thế giới. Tuy nhiên khi Sa-ra chờ đợi Đức Chúa Trời hoàn thành lời hứa của Ngài thì bà đã thiếu kiên nhẫn. Chính sự thiếu kiên nhẫn này là khởi đầu của hàng loạt tai hoạ. “*Sai một ly đi một dặm*”, chúng ta đều biết và cũng đã từng có kinh nghiệm về điều ấy trong cuộc sống.

Sa-ra đã tự mình vạch ra một kế hoạch. Kế hoạch đó là gì? Bà nói: “*Vì Chúa không cho tôi sinh sản, ông hãy ăn ở với đầy tớ gái của tôi; có lẽ nhờ nó tôi có thể có được gia đình.*” (Sáng. 16:2 - Bản dịch mới)”. Tuyệt vọng vì son sẻ, Sa-ra quyết định áp dụng hình thức thay mặt trong hôn nhân. Đây là hình thức được tôn trọng trong xã hội vùng Trung Cận Đông thời xưa: Một đứa con do người tớ gái sinh cho ông chủ có thể xem là con của người vợ chính nếu bà ấy không có đứa con nào. Nan đề phát sinh ra tại đây: kế hoạch của Sa-ra đã thành công khi A-ga có thai.

Sa-ra ý thức được ý chỉ của Đức Chúa Trời trên đời sống của bà khi nói “Đức Giê-hô-va đã làm cho tôi son sẻ”. Bà biết Đức Chúa Trời quyền năng và Ngài tế

trị mọi việc, nhưng bà vẫn không thuận phục ý muốn của Ngài trên đời sống của mình. Sự cay đắng trong lòng được thể hiện trong lời nói “Đức Giê-hô-va đã làm cho tôi son sẻ”. Tại sao là tôi chứ không phải là người khác, tại sao chỉ có tôi là son sẻ thôi? Vì đây trong lòng nên miệng mới nói ra, dục vọng thai nghén sinh ra tội lỗi: “*Vậy xin ông hãy ăn ở cùng con đòi tôi, có lẽ tôi sẽ nhờ nó mà có con chẳng*”. Chờ đợi lời hứa của Đức Chúa Trời lâu quá nên mất hết kiên nhẫn, biết rằng Đức Chúa Trời đã làm cho mình son sẻ, Sa-ra tự vạch cho mình một chương trình mà trong đó không có sự hiện diện của Đức Chúa Trời. Sa-ra muốn chống lại ý muốn của Chúa bằng sự khôn ngoan riêng của mình.

Sa-ra không quan tâm đến sự vinh hiển của Đức Chúa Trời khi bà nói “*có lẽ tôi nhờ nó mà có con chẳng*”. Miễn là có con, Sa-ra bất chấp chương trình của Chúa không những trên gia đình bà nhưng còn cả chương trình cứu rỗi của Ngài cho nhân loại nữa. Cuối cùng rồi Sa-ra cũng đã thành công, và có vẻ như Sa-ra đã có lý để biện minh cho việc làm của mình. Nhưng không phải mọi việc hợp pháp hay có vẻ thành công đều thuận ý Đức Chúa Trời. Ngài chưa bao giờ chấp nhận A-ga là vợ của Áp-ra-ham. Thiên sứ của Chúa vẫn gọi nàng là con đòi của Sa-ra (Sáng. 16:8). Tại sao? Đức Chúa Trời không chấp nhận cuộc hôn nhân này vì A-ga và Ích-ma-ên không ở trong chương trình của Ngài. Tại đây, Áp-ra-ham và Sa-ra đã không vượt qua được cuộc thử nghiệm nghiệt ngã này. Họ đã thất bại vì họ không chờ đợi ý Chúa nhưng muốn lao về phía trước với những kế hoạch riêng. Một nhà văn xứ Ê-cốt đã nói rằng: “*Trong bất cứ điều gì con người làm mà không có Đức Chúa Trời, thì con người phải thất bại thảm hại, hoặc thành công một cách thảm hại hơn*”.

Sa-ra đã được gì qua kế hoạch tưởng như đã thành công của mình?

1. Bà bị con đòi khinh bỉ. (Châm Ngôn 30:21-23)
2. Tính cách Sa-ra đã thay đổi: từ một người phụ nữ có tinh thần vâng phục và yêu thương chồng, bà trở nên cay đắng và nghiệt ngã khi trách cứ chồng, và có phần tàn nhẫn khi ngược đãi A-ga đang khi nàng mang thai. Sa-ra đã quên rằng chính bà là người trước tiên



đã đưa ra đề nghị về hôn nhân. Hạnh phúc của gia đình Sa-ra không còn như trước nữa. Sự cay đắng của Sa-ra đã khiến bà trở nên người phụ nữ độc ác: bà đã hành hạ A-ga trong khi thai nghén, đến nỗi nàng phải trốn đi khỏi Sa-ra. Sau này với sự can thiệp của Đức Chúa Trời thì A-ga được quay về nhà chủ mình. Thử hỏi Sa-ra đã phải chịu sự cay đắng như vậy trong bao lâu? 15 năm tiếp đó Sa-ra phải sống trong sự cay đắng vì ngày ngày phải nhìn cảnh con đòi A-ga của mình treu ghẹo dẫu là không dám công khai như trước kia nữa. Thay vì 15 năm sống trong hạnh phúc cùng với Áp-ra-ham để chờ đợi đứa con của lời hứa thì Sa-ra lại phải luôn ầm ức trong lòng.

3. Sau này chính dòng dõi Ích-ma-ên (con của A-ga) đã gây ra không ít nan đề cho dòng dõi Y-sác (Do Thái) cho đến ngày nay.

Rất dễ để chúng ta hôm nay cũng bị cám dỗ mà đi theo ý riêng giống như Sa-ra khi đang “son sẻ”. Chúng ta trước hết không tìm cầu ý muốn Chúa, nhưng tự hoạch định cho chúng ta một chương trình riêng mà không có Đức Chúa Trời trong đó, rồi chúng ta cũng mặc cho mình một áo khoác đẹp để bằng cách đưa ra nhờ mọi người cầu nguyện cho dự án hay chương trình mà mình đã tự lập nên - dự án mà chúng ta đã hoàn thành về phần văn bản và chỉ xin Đức Chúa Trời ký duyệt mà thôi. Chúng ta có những chương trình mà nếu thành công thì chúng ta tưởng rằng Đức Chúa Trời đang ban phước, hoặc sẽ quên Ngài đi mà cho rằng đó sự thành công của chúng ta. Ngược lại, nếu kế hoạch đó thất bại thì chúng ta sẽ buồn bực mà phàn nàn với Chúa rằng “Chúa ơi, tại sao Ngài bỏ con, tại sao Ngài cho con lâm vào tình cảnh này?” Hãy bình tâm và suy xét lại ngay lúc này khi còn chưa muộn. Lời cầu xin của vua Đa-vít trong Thi Thiên 19 thật là khôn ngoan: *“Ai nhận thức được lầm lỗi mình? Xin Ngài tha thứ tội lỗi tôi không biết. Xin gìn giữ tôi tớ Ngài khỏi có ý phạm tội. Xin chớ để tội lỗi cai trị tôi, thì tôi sẽ không có gì đáng trách, và không phạm trọng tội. Nguyên lời nói của miệng tôi và sự suy gẫm của lòng tôi đẹp ý Ngài. Lạy Chúa là Vầng Đá và là Đấng Cứu chuộc tôi”*.

Liên Hà

Xuân Tâm Linh

Trên đường hẹp linh trình
Về Thiên Quốc hiển vinh
Nhiều điều không như định
Nhưng có xuân tâm linh.

Dù mưa chẳng viếng thăm
Nơi vùng đất khô cằn
Hay dù trời khuyết nắng
Tay Chúa vẫn dất chặn.

Dù bóng tối buông rơi
Phủ trên nẻo đường đời
Chúa hứa ban ngày mới
Sẽ tươi sáng rạng ngời.

Dù tan vỡ nguyện mong
Nước mắt khỏi tuôn dòng
Chúa ban niềm hy vọng
Xoa dịu vết thương lòng.

Dù đối đầu gian nan
Thử thách đến vô vàn
Cậy nương Lời Cha phán
Nhận sức mới tuôn tràn.

Dù vả không đơm hoa
Cây nho không kết quả
Nhưng lòng hằng vui thỏa
Trong Đức Giê-hô-va. (1)

Trên đường hẹp linh trình
Ló dạng ánh bình minh
Qua đêm đông u-tịch
Ngời sáng xuân tâm linh.

(1) Ha-ba-cúc 3:17a, 18

Anh-Thư

Mùa Xuân 2013



Chuyện Tương Lai

Mục sư Nguyễn Thi



Chúng ta đã bước vào một năm mới, sẽ có gì xảy ra trong những ngày tới, chúng ta không biết. Người ta chỉ có thể ôn lại những gì đã xảy ra trong quá khứ, dự phóng hay hoạch định chương trình cho tương lai, nhưng biết rõ và nắm vững tương lai là điều không ai làm được. Dù biết vậy nhưng nhiều người trong chúng ta vẫn sống như thể tương lai nằm hoàn toàn trong tay mình. Chính vì thế mà Thánh Kinh có những lời dạy như sau. Thư Gia-cơ chương 4 trong Thánh Kinh Tân Ước ghi: *“Có người nói: Nay mai ta sẽ tới thành phố này hay thành phố kia, ở đó một năm, buôn bán và phát tài. Anh em làm sao biết được những gì sẽ xảy ra ngày mai? Cuộc sống anh em mong manh chẳng khác gì làn sương mai, chốc lát đã tan ngay. Đứng ra anh em phải nói: Nếu Chúa muốn, chúng ta vẫn còn sống và sẽ làm việc này việc kia. Còn nói như cách trên là tự phụ về chương trình mình hoạch định, tự phụ như thế không bao giờ đẹp lòng Chúa. Đừng quên rằng đã biết điều tốt thì phải làm. Biết mà không làm là phạm tội”* (Thư Gia-cơ chương 4, câu 13-17).

Đó là Lời Chúa dạy trong Thánh Kinh về chuyện tương lai. Chúng ta đang đứng trước thêm năm mới và đây là những lời đáng cho chúng ta suy gẫm. Những lời Thánh Kinh này cho chúng ta thấy ít nhất ba điều sau đây về tương lai:

1. Tương lai vô định

Anh em làm sao biết được những gì sẽ xảy ra ngày mai?

Đây không phải là một cái nhìn bi quan nhưng là một nhận định thực tế. Cái thực tế đó là chúng ta chỉ có thể biết được chắc chắn sự việc cho đến giờ phút hiện tại. Những gì xảy ra trong tương lai, dù chỉ là một giây phút, một nháy mắt, một cái tích tắc tiếp theo chúng ta cũng không rõ. Nói đúng hơn, chúng ta có thể dự phóng là sẽ có gì xảy ra nhưng nói chắc chắn là sẽ có gì xảy ra không nằm trong sự kiểm soát của chúng ta. Giả sử Bạn đang lái xe giờ này, Bạn biết Bạn sẽ đi đến đâu, sẽ làm gì... Nhưng đi được đến đó và làm được điều mình dự tính hay không đó là việc khác. Tai nạn có thể xảy ra trong tích tắc, trong nháy mắt và không ai có thể ngờ trước được.

Có người sẽ nói rằng nếu suy nghĩ như thế thì ta còn làm được gì. Nếu cứ nghĩ giây phút tiếp theo ra sao không ai biết thì ai còn dám tính toán việc gì hay là đi đâu nữa. Đúng, chúng ta không thể chỉ ngồi suy nghĩ như vậy rồi không dám tính toán, di chuyển hay làm

việc gì cả. Chúng ta phải sống, phải tính toán, phải hoạch định chương trình nhưng phải làm những việc đó trong ý thức là tương lai không nằm trong tay chúng ta. Tôi không biết Bạn đã có những dự tính gì cho năm mới này. Hoạch định, dự tính là điều tốt nên làm nhưng Bạn có hoạch định và dự tính trong ý thức là dù mình tính như vậy nhưng có thể mình không đạt được điều mình dự tính không?

Thánh Kinh ghi lại câu chuyện về một người giàu có, công việc làm ăn phát triển, người đó dự định nhiều điều cho tương lai nhưng người đó quên đi một yếu tố quan trọng đó là người đó không thể kiểm soát ngay cả đến sự sống mà người đó đang có: *“Người giàu kia trúng mùa, thu hoạch hoa lợi dư dật. Kho lúa quá đầy, không còn chỗ chứa thêm, ông phải suy tính mãi. Cuối cùng ông quyết định: Được rồi, ta sẽ phá nhà kho cũ, xây kho mới lớn hơn; như thế sẽ có đủ chỗ chứa tất cả của cải hoa lợi. Xong xuôi ta sẽ tự nhủ: Của cải này có thể tiêu dùng hàng chục năm. Thôi, ta hãy nghỉ ngơi, ăn uống, vui chơi. Nhưng Thượng Đế bảo: Người thật dại dột. Tội nay ngươi qua đời, của cải dành dụm đó để cho ai?”* (Phúc Âm Lu-ca 12:16-20). "Tội nay ngươi qua đời, của cải dành dụm đó để cho ai?" Đây là câu hỏi mỗi chúng ta cần đặt ra trước khi tính toán hay hoạch định bất kỳ điều gì. Nói như vậy nghĩa là chúng ta phải hoạch định tính toán trong ý thức là có một ân số trong đời sống. Ân số đó là tương lai mà chỉ khi nào đến đó ta mới có lời giải đáp đầy đủ.

Bài học thứ nhì chúng ta ghi nhận qua phần Thánh Kinh này là:

2. Đời sống mong manh

Tương lai chẳng những vô định nhưng cũng rất mong manh. "Đời người như thể phù du, sớm còn tối mất công phu lỡ làng." Không ai trong chúng ta lại không biết điều này nhưng chúng ta xử sự như thể là chúng ta là chúng ta sẽ sống mãi ở đời này.

Xin cùng đọc lời Thánh Kinh: *“Có người nói: Nay mai ta sẽ tới thành phố này hay thành phố kia, ở đó một năm, buôn bán và phát tài. Anh em làm sao biết được những gì sẽ xảy ra ngày mai? Cuộc sống anh em mong manh chẳng khác gì làn sương mai, chốc lát đã tan ngay.”*

"Cuộc sống anh em mong manh chẳng khác gì làn sương mai, chốc lát đã tan ngay." Sương mù buổi sáng là điều làm cho ta rất khó chịu mỗi khi phải lái xe trong sương như vậy. Nhưng ai cũng biết rằng khi nắng lên, sương sẽ tan ngay. Đó cũng là hình ảnh của đời sống

chúng ta. Mới ngày nào còn trẻ, nay đã già rồi, mới ngày nào còn sung sức nay sức lực đó không còn nữa. Chúng ta đã hoạch định và toan tính rất nhiều nhưng đến bây giờ chúng ta đã thành đạt được gì? Có thể nói làn sương của đời sống chúng ta đã bắt đầu tan và phút chốc sẽ không còn.



3. Sống đức tin

Nếu tương lai vô định và đời sống mong manh thì chúng ta phải làm gì? Lời dạy thứ ba trong phần Thánh Kinh trên như sau:

"Đúng ra anh em phải nói: Nếu Chúa muốn, chúng ta vẫn còn sống và sẽ làm việc này việc kia." Câu này cũng dạy chúng ta hoạch định và toan tính cho tương lai nhưng trong một ý thức hoàn toàn khác hẳn với cái hoạch định và toan tính ban đầu. Cái hoạch định và toan tính ban đầu là cái hoạch định tự phụ của một người gạt bỏ Thiên Chúa ra khỏi cuộc sống. Hai điều chúng ta cần phân biệt trong đời sống là ý lại và tin cậy. Đời sống đức tin không phải là đời sống hèn yếu ý lại, nhưng đời sống đức tin là đời sống tin cậy nơi Thiên Chúa là Đấng đã tạo dựng chúng ta, ban cho chúng ta sự sống, hơi thở, dịp tiện làm việc, học hành, phát triển khả năng.

Thánh Kinh bảo chúng ta phải hoạch định chương trình nhưng hoạch định trong ý thức "nếu Chúa muốn." "Nếu Chúa muốn" chỉ có nghĩa là sống theo ý muốn của Chúa, đi theo sự hướng dẫn của Ngài, ý thức tính cách mong manh và giới hạn của con người. "Nếu Chúa muốn" và "chúng ta vẫn còn sống" thì sẽ làm việc này việc kia.

"Làm việc này việc kia" đó là hoạch định, toan tính cho đời sống. Nhưng chúng ta phải hoạch định toan tính trên hai điều kiện: (1) Nếu Chúa muốn. Và: (2) Chúng ta vẫn còn sống. "Nếu Chúa muốn" nói lên lòng tin của chúng ta nơi Đấng Chí Cao, Đấng ban cho chúng ta sự sống và hơi thở, mà nếu Ngài lấy lại thì chúng ta không còn gì nữa. Chính Ngài là Đấng nắm giữ tương lai và biết rõ tương lai. Nếu Chúa nắm giữ tương lai tôi thì việc tôi trao phó tương lai tôi vào tay Chúa không có gì là khó hiểu cả.

"Chúng ta vẫn còn sống" cho thấy tính cách mong manh của đời sống. Hoạch định hay toan tính trong cái

mong manh đó tức là ý thức rằng chúng ta không sống ở đời này mãi và cuộc sống thân xác chỉ là tạm bợ, đời sống tâm linh và cõi vĩnh hằng mới là nơi đáng cho chúng ta chú tâm để chuẩn bị cho nơi ở đời đời đó.

Chúng ta đã bắt đầu một năm mới. Bạn định làm gì trong năm nay tôi không rõ, nhưng tôi xin phép được đề nghị với Bạn hai điều:

1. Đừng quên Thiên Chúa là Đấng đã ban cho Bạn sự sống, hơi thở và tất cả những gì Bạn đang có. Ngài là Đấng nắm giữ tương lai Bạn. Bạn đã đặt lòng tin nơi Ngài chưa?

2. Đừng quên đời sống mong manh, chóng qua, chỉ những giá trị tâm linh mới còn lại mãi mãi. Giá trị tâm linh đó được tìm thấy trong Chúa Cứu Thế Giê-xu là Thượng Đế trong thân xác con người đã giáng trần chịu chết vì tội của Bạn và tôi. Đặt lòng tin nơi Chúa, trao phó đời sống mình cho Chúa chúng ta sẽ kinh nghiệm tất cả những ân phúc tâm linh Ngài dành cho chúng ta. Chúng ta sẽ thấy được ý nghĩa của đời sống và kinh nghiệm một đời sống cố ý nghĩa.

Lời cuối trong phần Thánh Kinh có câu như sau: "Đừng quên rằng đã biết điều tốt thì phải làm. Biết mà không làm là phạm tội." Ở đời này người ta chỉ buộc tội những ai làm điều xấu bậy, nhưng theo tiêu chuẩn của Thiên Chúa thì nếu chúng ta biết điều tốt, điều phải mà không làm, chúng ta cũng mắc tội với Ngài. Bạn đã nghe lời dạy của Chúa hôm nay. Đây là sứ điệp đầu năm của Chúa cho Bạn, hãy làm theo lời dạy của Ngài. Đừng sống tự phụ nữa nhưng hãy sống trong ý thức đời sống mong manh và tương lai nằm trong tay Chúa.

"Anh em làm sao biết được những gì sẽ xảy ra ngày mai? Cuộc sống anh em mong manh chẳng khác gì làn sương mai, chốc lát đã tan ngay. Đúng ra anh em phải nói: Nếu Chúa muốn, chúng ta vẫn còn sống và sẽ làm việc này việc kia. Đừng quên rằng đã biết điều tốt thì phải làm. Biết mà không làm là phạm tội." Quý vị đã biết Đấng Chí Cao như vậy chưa? Xin hãy đến với Ngài ngay hôm nay khi đang còn cơ hội.

Nếu Quý vị muốn tin nhận Chúa Giê-xu làm Chúa Cứu Thế của chính mình hoặc cần những ấn phẩm để tìm hiểu Tin Lành, xin hãy liên lạc với nhà thờ Tin Lành gần nơi mình ở nhất hoặc liên lạc với chúng tôi theo địa chỉ:

**Chương Trình Phát Thanh Tin Lành,
PO Box 2468;
Fullerton, California 92837;
Tel: (714) 533-2278**

Mục sư Nguyễn Thi



Christian and Missionary Alliance
Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Houston
12343 Old Walters Rd. Houston, TX 77014
Phone: 281-583-8821; Website : www.tinlanhhouston.org

THƯ NGỎ

Kính gửi Quý thân hữu đồng hương Việt Nam,

Trước hết, xin gửi tới quý vị lời chào trân trọng từ Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Houston, Hội thánh Cơ Đốc lâu đời nhất của cộng đồng người Việt được thành lập tại Houston (Texas, Hoa Kỳ) với gần 38 năm lịch sử.

Trên tay quý vị là Bản Tin “Niềm Tin Và Cuộc Sống” số Tân Niên 2013; đọc bản tin này, quý vị sẽ hiểu được phần nào niềm tin và những sinh hoạt của Hội Thánh chúng tôi. Một Mùa Xuân Mới đang đến, không nhiều thì ít chắc chắn mang lại cho chúng ta những cảm xúc nhất là nỗi nhớ quê hương với những phong tục cổ truyền của dân tộc trong ngày Tết Âm lịch. Có những bùi ngùi, nuối tiếc về những gì đã qua, và cũng có cả những ước ao, hy vọng cho những ngày tương lai sắp đến dẫu rằng con người hữu hạn chúng ta không thể nắm chắc được điều gì. Nhưng trong niềm tin nơi Thiên Chúa, những người Cơ Đốc có thể luôn luôn sống trong sự bình an, vui thỏa khi vững vàng niềm tin nơi Thiên Chúa.

Trong tinh thần đó, xin mời quý vị đến với Hội Thánh chúng tôi để tìm thấy một cộng đồng người Việt nồng ấm và thân thiện. Chúng tôi tâm nguyện sống phản chiếu tình yêu của Thiên Chúa và bày tỏ ân sủng cứu rỗi của Chúa Cứu Thế Giê-xu cho mọi người. Vì thế, chúng tôi mong ước và mời gọi quý vị gia nhập vào một gia đình tinh thần có ích lợi cho quý vị.

Chúng tôi xin đưa ra những phương cách khác nhau để quý vị lựa chọn tham dự, và bởi đó được lớn lên trong mối liên hệ của quý vị với Thiên Chúa và với cộng đồng người Cơ Đốc Việt Nam qua Hội Thánh chúng tôi, bao gồm :

- Học Kinh Thánh và sinh hoạt nhóm nhỏ cho các lứa tuổi
- Sinh hoạt Thanh niên tươi trẻ và sống động (xử dụng Anh ngữ)
- Sinh hoạt cho Nam giới và Nữ giới

Nếu quý vị muốn biết cách nào mà quý vị và gia đình mình có thể tham dự những chương trình trên đây, xin hãy gọi điện thoại, email (tuvan@tinlanhhouston.org), xem website của chúng tôi, hoặc tốt nhất là xin mời quý vị đến nhà thờ của Hội Thánh chúng tôi với các chương trình chính như sau :

- Ngày Chúa Nhật: Sinh hoạt Thanh niên (xử dụng Anh ngữ) từ 9:30 AM; Lễ Thờ phượng chính từ 11:15 AM; Sinh hoạt Thiếu nhi từ 11:15 AM
- Thứ Sáu: Sinh hoạt Gia đình trẻ, Nhóm học Kinh Thánh cho Thanh niên từ 8:00 PM
- **Trong tháng 2, nhân dịp Mừng Tết Âm lịch 2013, chúng tôi có một chương trình vui Xuân đặc biệt tại nhà thờ Tin Lành Houston – 12343 Old Walters Rd. (Houston, TX 77014) vào lúc 7:00 PM ngày Thứ Bảy 9/2/2013 (tức là ngày 30 Tết Âm lịch).** Xin hoan nghênh và trân trọng kính mời quý vị cùng gia đình tham dự với Hội Thánh chúng tôi. (Xin chú ý: Vào cửa tự do).

Nguyện xin Thiên Chúa ban cho quý vị được phước hạnh và thỏa lòng khi đến với Hội Thánh Tin Lành Việt Nam Houston!

Trân trọng.

Mục sư và Ban Chấp hành Hội Thánh Tin Lành VN Houston.

